

*Thủ tục đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước cho tổ chức, cá nhân, hộ gia đình (Cờ thi đua Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ)*

<p><b>Trình tự thực hiện</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị trực thuộc tỉnh nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nội vụ;</li> <li>- Bước 2: Thẩm định hồ sơ; họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; xin ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy;</li> <li>- Bước 3: Trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định khen thưởng và trình Chủ tịch nước xem xét, quyết định khen thưởng (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương);</li> <li>- Bước 4: Khi có quyết định, hiện vật khen thưởng; Sở Nội vụ thông báo quyết định và cấp phát hiện vật khen thưởng cho đơn vị trình khen;</li> <li>- Bước 5: Sở Nội vụ thông báo các trường hợp không được khen thưởng đến đơn vị trình khen.</li> </ul>
<p><b>Cách thức thực hiện</b></p>	<p>Tiếp nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện <i>tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nội vụ.</i></p>
<p><b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Thành phần hồ sơ:</li> <li>- <b>Hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ"</b>, gồm có: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tờ trình (kèm theo danh sách tập thể được đề nghị tặng "Cờ thi đua của Chính phủ") của đơn vị đề nghị khen thưởng (01 bản);</li> <li>+ Báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị tặng "Cờ thi đua của Chính phủ" (04 bản);</li> <li>+ Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp đề nghị khen thưởng (01 bản).</li> </ul> </li> <li>- <b>Hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"</b>, gồm 03 bộ (bản chính), gồm có: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" của Ủy ban nhân dân tỉnh;</li> <li>+ Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"; trong báo cáo thành tích phải nêu rõ nội dung đề tài, sáng kiến, các giải pháp trong công tác và quản lý đem lại hiệu quả</li> </ul> </li> </ul>

	<p>thiết thực và trích lục ý kiến xác nhận của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh; trường hợp sáng kiến, giải pháp, đề tài đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận thì gửi kèm bản sao giấy chứng nhận thay cho ý kiến xác nhận của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh;</p> <p>+ Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng cấp tỉnh. Các trường hợp đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 90% trở lên.</p> <p>- <b>Hồ sơ đề nghị tặng Huân chương các loại</b>, gồm có:</p> <p>+ Tờ trình của đơn vị đề nghị khen thưởng (01 bản);</p> <p>+ Báo cáo thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng (04 bản);</p> <p>+ Biên bản của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp đề nghị khen thưởng (01 bản).</p> <p>- <b>Hồ sơ đề nghị tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”</b> gồm có:</p> <p>+ Tờ trình của đơn vị đề nghị khen thưởng (01 bản);</p> <p>+ Báo cáo thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng (03 bản);</p> <p>+ Biên bản của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp đề nghị khen thưởng (01 bản);</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 03 bộ.</p>
<b>Thời hạn giải quyết</b>	<p>Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	<p>Cá nhân, Tổ chức.</p>
<b>Cơ quan</b>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chính phủ,</p>

<b>Thực hiện thủ tục hành chính</b>	Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Nội vụ (Ban thi đua - Khen thưởng).
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	- Quyết định của Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương; - Quyết định của Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" hoặc Bằng khen; - Quyết định của Chính phủ tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ".
<b>Lệ phí</b>	Không có.
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	- Mẫu số 01: Mẫu Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; - Mẫu số 02: Mẫu Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.  (Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</b>	<p><b>* Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”</b> để tặng cho tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất trong từng lĩnh vực, ngành nghề dẫn đầu toàn diện các phong trào thi đua, được xét chọn trong số những tập thể đã được xét tặng “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” và đạt tỷ lệ phiếu bầu từ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.</p> <p>(Theo Điều 17 của Quy chế TĐKT tỉnh số 39/2014/QĐ-UBND ngày 08/12/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng)</p> <p><b>* Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"</b> được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.</p> <p>Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao và có</p>

phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Đạt tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh.

(Theo Điều 13 của Quy chế TĐKT tỉnh số 39/2014/QĐ-UBND ngày 08/12/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng)

**\* “Huân chương Độc lập” hạng Nhất:**

- “Huân chương Độc lập” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân lập được thành tích đặc biệt xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được Nhà nước công nhận.

(Theo khoản 2, điều 9 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

- “Huân chương Độc lập” hạng nhất để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng nhì, 10 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 04 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 04 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

+ Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

(Theo khoản 3, điều 9 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

**\* “Huân chương Độc lập” hạng Nhì:**

- “Huân chương Độc lập” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân lập được nhiều thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác, được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

(Theo khoản 2, điều 10, Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

- “Huân chương Độc lập” hạng nhì để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng ba, 10 năm

tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

+ Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

(Theo khoản 3, điều 10 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

**\* “Huân chương Độc lập” hạng Ba:**

- “Huân chương Độc lập” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

(Theo khoản 2, điều 11 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

- “Huân chương Độc lập” hạng ba để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhất, 10 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

+ Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh;

+ Có quá trình xây dựng và phát triển từ 30 năm trở lên.

(Theo khoản 3, điều 11 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

**\* “Huân chương Lao động” hạng Nhất:**

- “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi

ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước;

+ Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

(Theo khoản 1, điều 15 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

- “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điểm a hoặc b Khoản 1 Điều 15 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP;

+ Có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương công nhận.

Công nhân có 07 phát minh, sáng chế, sáng kiến mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có phát minh, sáng chế, sáng kiến hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 07 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

(Theo khoản 2, điều 15 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

- “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

(Theo khoản 4, điều 15 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày

01/7/2014 của Chính phủ)

**\* Huân chương Lao động hạng Nhì:**

- “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao trong bộ, ngành, địa phương hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc, tiêu biểu cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

+ Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

(Theo khoản 1, điều 16 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

- “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điểm a hoặc b Khoản 1 Điều 16 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP;

+ Có phát minh, sáng chế, sáng kiến đã được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp tỉnh công nhận.

Công nhân có 05 sáng kiến mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có phát minh, sáng chế, sáng kiến hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 05 năm trở lên và đã giúp đỡ nhiều hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

(Theo khoản 2, điều 16 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

- “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

(Theo khoản 4, điều 16 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

**\* “Huân chương Lao động” hạng Ba:**

- “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Có thành tích xuất sắc đột xuất hoặc có công trình khoa học, nghệ thuật, có sáng kiến được Hội đồng khoa học, Hội đồng sáng kiến cấp bộ, cấp tỉnh đánh giá xuất sắc, được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao, thiết thực;

+ Đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

(Theo khoản 1, điều 17 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

- “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điểm a hoặc b Khoản 1 Điều 17 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP;

+ Có sáng kiến đã được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp huyện công nhận.

Công nhân có 03 sáng kiến mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có sáng kiến hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn



định từ 03 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân khác xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

(Theo khoản 2, điều 17 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

- “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và 02 Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

(Theo khoản 4, điều 17 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

**\* “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”**

- “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc các bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

+ Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

+ Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được 05 lần tặng giấy khen trở lên.

(Theo khoản 1, điều 23 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

- “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính

sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp huyện;

+ Công nhân có từ 02 sáng kiến trở lên mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề;

+ Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 02 năm trở lên, giúp đỡ hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

(Theo khoản 2, điều 23 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

- “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc các bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

+ Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

+ Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

(Theo khoản 3, điều 23 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

- “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên.

(Theo khoản 4, điều 23 của Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ)

Căn

- Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung

**cứ  
pháp  
lý của  
thủ  
tục  
hành  
chính**

một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005 và *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013*;

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ. Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

- *Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐKT năm 2013*;

- *Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ*;

- *Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 08/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh Cao Bằng*.

\* **Ghi chú:** “Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung”

